

TỈNH ỦY QUẢNG NINH  
TRƯỜNG ĐÀO TẠO CÁN BỘ  
NGUYỄN VĂN CỪ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 272 -QĐ/TĐTCB

Quảng Ninh, ngày 30 tháng 10 năm 2020

**QUY ĐỊNH**  
**Về công tác thi đua, khen thưởng Trường Đào tạo cán bộ**  
**Nguyễn Văn Cừ**

-----

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015,

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013,

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng,

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng,

Căn cứ Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh về ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh,

Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ thống nhất ban hành Quy định về công tác Thi đua - Khen thưởng, cụ thể như sau:

**CHƯƠNG I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định chi tiết thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của Nhà trường, bao gồm: Nội dung thi đua, tổ chức các phong trào thi đua, tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, hình thức, đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng, mức khen thưởng, quỹ thi đua khen thưởng, quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể được khen thưởng.

Các nội dung không được ghi trong Quy định này được thực hiện theo quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 23/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, ngày 31/7/2017 của Chính phủ; Thông tư số 12/2019/TT-BNV

ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; các quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh và các quy định liên quan khác.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng với:

1. Tập thể: Các khoa, phòng, trung tâm trực thuộc Trường.
2. Cá nhân: Là cán bộ, công chức, viên chức, hợp đồng lao động đang làm việc tại Trường (trừ hợp đồng giao khoán trọn gói).

## **Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng**

### **1. Nguyên tắc thi đua**

- a) Tự nguyện, tự giác, công khai
- b) Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển
- c) Việc xét tặng các danh hiệu thi đua, phải căn cứ vào phong trào thi đua, thành tích đạt được trong phong trào thi đua. Các cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua phải xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu thi đua để đăng ký. Không xét và công nhận các danh hiệu thi đua cho các tập thể và cá nhân không đăng ký thi đua.

### **2. Nguyên tắc khen thưởng**

- a) Việc xét khen thưởng được thực hiện đúng quy định hiện hành trên nguyên tắc chính xác, công khai, dân chủ, công bằng và kịp thời.
- b) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng, không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; hình thức khen thưởng theo đợt, theo chuyên đề không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước, chỉ lấy kết quả khen thưởng về thành tích toàn diện hàng năm để làm căn cứ xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.
- c) Bảo đảm tính thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng, Hình thức khen thưởng phải phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân, khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có thành tích khen thưởng ở mức thấp mới được khen thưởng ở mức cao. Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.
- d) Chú trọng việc phát hiện và đề nghị khen thưởng thành tích đột xuất; quan tâm khen thưởng tập thể nhỏ, cá nhân điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua, người dân tộc thiểu số. Đặc biệt cá nhân là người lao động trực tiếp, gương người tốt, việc tốt, hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản. Không xét khen thưởng đột xuất cho những tập thể, cá nhân thực hiện nhiệm vụ, công tác hoặc theo chương trình kế hoạch phải đảm nhận.

Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ, dân tộc thiểu số hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên, xét khen thưởng. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình công hiến được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung. Trường hợp quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình công hiến được thực hiện theo quy định chung.

đ) Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho các tập thể, cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

g) Các cá nhân, tập thể đã được khen thưởng từ hình thức Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh trở lên sau 02 năm kể từ ngày có Quyết định khen thưởng, nếu đạt tiêu chuẩn theo quy định thì tiếp tục được đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng (trừ các hình thức khen thưởng chuyên đề, đột xuất và khen thưởng hằng năm của cụm, khối thi đua).

h) Thực hiện bình xét, khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng cho người lao động trực tiếp như giảng viên, giáo viên, chuyên viên, nhân viên phục vụ của các khoa, phòng, trung tâm đạt tỷ lệ 40% trở lên.

#### **Điều 4. Hình thức tổ chức các phong trào thi đua**

Hình thức tổ chức các phong trào thi đua được thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và Điều 4 Thông tư số 12/2019-TT-BNV, cụ thể:

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao để tổ chức phát động thi đua nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, tháng, quý, năm của tập thể và cá nhân.

2. Thi đua chuyên đề (hoặc theo đợt) là hình thức thi đua để thực hiện những nhiệm vụ công tác trọng tâm, được xác định trong khoảng thời gian nhất định hoặc tổ chức thi đua để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ đột xuất, cấp bách của đơn vị. Chỉ phát động thi đua chuyên đề (hoặc đợt xuất) khi đã xác định rõ mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu và thời gian.

#### **Điều 5. Nội dung tổ chức phong trào thi đua**

Nội dung tổ chức các phong trào thi đua được thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và Điều 5 Thông tư số 12/2019-TT-BNV, cụ thể:

1. Tổ chức phong trào thi đua gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của Nhà trường. Xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua, trên cơ sở đó đề ra các chỉ tiêu, nội dung thi đua cụ thể, phù hợp với nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tế của Nhà trường đảm bảo có tính khả thi.

2. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, nhân tố mới, cách làm hay trong phong trào thi đua.

3. Thường xuyên theo dõi quá trình tổ chức thi đua, kịp thời đánh giá, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua để công khai lựa chọn, bình xét khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua.

## **CHƯƠNG II**

### **TIÊU CHUẨN CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 6. Các danh hiệu thi đua**

**1. Đối với cá nhân:** “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”, (việc trình, xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” không quy định tại Quy chế này).

**2. Đối với tập thể:** “Tập thể lao động tiên tiến” (việc trình, xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh, Cờ thi đua của Bộ, Chính phủ không quy định tại Quy chế này).

#### **Điều 7. Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua**

##### **1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân**

1.1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”: Đối tượng tiêu chuẩn xét tặng thực hiện theo quy định tại điểm 1 và 3 khoản 6 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Điều 10 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và các tiêu chuẩn sau:

a) Tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho cán bộ, viên chức và người lao động đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trở lên, đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả cao;

- Chấp hành và lãnh chỉ đạo tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;

- Tích cực học tập lý luận chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ; ngoại ngữ, tin học đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định;

- Có lối sống lành mạnh, không có dấu hiệu suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa trong nội bộ”, không tham nhũng, lãng phí.

- Đối với viên chức lãnh đạo quản lý ngoài các tiêu chuẩn trên thì còn thực hiện tốt vai trò nêu gương, tập thể do cá nhân đó phụ trách phải được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

b) Tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho một số trường hợp đặc biệt sau:

- Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản dẫn đến bị thương tích phải điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp thời gian học đan xen giữa 02 năm công tác, khi xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” của năm đầu đi học cần lấy ý kiến nhận xét, đánh giá của cơ sở đào tạo đối với cá nhân đó để làm căn cứ xét duyệt. Năm tiếp theo thì căn cứ vào việc chấp hành quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và có kết quả học tập để xét.

- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Đối với cá nhân chuyên công tác, cơ quan, tổ chức đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

c) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với một trong các trường hợp: Mới tuyển dụng dưới 10 tháng, bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

## **1.2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”**

a) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”: Đối tượng tiêu chuẩn xét tặng thực hiện theo quy định tại Điều 23 Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003; khoản 5 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; khoản 3 Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và các tiêu chuẩn sau:

**a) Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” đối với viên chức lãnh đạo, quản lý**

- Là cá nhân tiêu biểu được lựa chọn trong số viên chức lao động, quản lý đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”

- Có sáng kiến giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở công nhận;

- Không ngừng học tập, nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học (đảm bảo quy định); gương mẫu, trách nhiệm, chủ động,

sáng tạo trong điều hành; giải quyết công việc đúng quy trình; không sách nhiễu, không ưu tiên người nhà, gợi ý tặng quà; đặt lợi ích của tập thể lên trên lợi ích cá nhân, chống lại những biểu hiện tiêu cực, lãng phí, hối lộ, tham nhũng...

- Có tỷ lệ phiếu bầu từ 90% trở lên, tính trên tổng số thành viên Hội đồng Thi đua khen thưởng nhà trường (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu).

**b) Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” đối với viên chức, người lao động**

- Là cá nhân tiêu biểu được lựa chọn trong số viên chức, người lao động đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

- Có sáng kiến giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở công nhận;

- Thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính; có thái độ thân thiện với học viên và những người đến liên hệ công tác; hoàn thành tốt công việc được giao; có ý thức trách nhiệm giữ gìn, bảo quản tài sản công; thực hành tiết kiệm;

- Có tỷ lệ phiếu bầu từ 90% trở lên, tính trên tổng số thành viên Hội đồng Thi đua khen thưởng nhà trường (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản).

**c) Những trường hợp được xét thay thế sáng kiến, giải pháp trong việc xét duyệt, công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” phải đạt một trong những điều kiện sau:**

- Là tác giả hoặc đồng tác giả các giải thưởng cấp nhà nước.

- Là thành viên tham gia đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường hoặc cấp tỉnh, bộ, ngành, trung ương đã được nghiệm thu, đánh giá đạt yêu cầu trở lên, được áp dụng hiệu quả trong thực tiễn.

- Chủ trì tham mưu soạn thảo các đề án, quy chế mới; chủ biên, đồng chủ biên ít nhất một đầu sách được xuất bản.

- Chủ trì tham mưu biên soạn giáo trình được Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh hoặc cấp có thẩm quyền cho phép áp dụng, giảng dạy (không quá 3 người/1 giáo trình).

- Bảo vệ thành công Luận án Tiến sĩ hoặc bảo vệ thành công Luận văn Thạc sĩ đạt điểm từ 9,5 trở lên;

- Được tặng “Bằng lao động sáng tạo” của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và tương đương;

- Đạt giải hoặc là thành viên trong nhóm đạt giải ba trở lên trong các cuộc thi chuyên môn, thi tìm hiểu, của tỉnh hoặc của bộ, ngành, đoàn thể trung ương

tổ chức; Đạt danh hiệu giảng viên, giáo viên dạy giỏi trở lên trong cuộc thi của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh hoặc tương đương

**d)** Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” hàng năm không vượt quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của cơ quan, đơn vị. Trường hợp đặc biệt, do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đề xuất, Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quyết định.

### **1.3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”**

Thực hiện theo quy định tại Điều 7, Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND, ngày 27/4/2020 của UBND tỉnh và mục 1, phần II, Hướng dẫn số 1170 ngày 12/6/2020.

## **2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể**

### **2.1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”**

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 28 Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003, cụ thể:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

### **2.2. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”**

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” xét tặng cho cá nhân, tập thể đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 9, Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND, ngày 27/4/2020 của UBND tỉnh.

## **Điều 8: Các hình thức khen thưởng**

**1. Giấy khen của Hiệu trưởng tặng cho cá nhân, tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:**

### **1.1. Đối với cá nhân**

Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, địa phương nơi cư trú và đạt một trong các điều kiện sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Lập thành tích đột xuất hoặc thành tích xuất sắc trong từng mặt công tác của Nhà trường (đào tạo, bồi dưỡng, tuyển sinh, nghiên cứu khoa học, giảng viên, giáo viên dạy giỏi, công tác tổ chức, phục vụ...)

### **1.2. Đối với tập thể**

Nội bộ tập thể đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và đạt một trong những điều kiện sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- Lập thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua hoặc các hoạt động lớn do Nhà trường tổ chức.
- Lập thành tích đột xuất hoặc thành tích xuất sắc trong từng mặt công tác của Nhà trường (đào tạo, bồi dưỡng, tuyển sinh, nghiên cứu khoa học, giảng viên, giáo viên dạy giỏi, công tác tổ chức, phục vụ...)

## **2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được xét tặng cho cá nhân, tập thể đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 10 của Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND, ngày 27/4/2020 của UBND tỉnh.

**3. Các hình thức khen thưởng khác không đề cập tại quy chế này thì thực hiện theo Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013; Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.**

Các tập thể và cá nhân căn cứ rà soát, đối chiếu tiêu chuẩn, đủ thành tích đề nghị Hội đồng Thi đua khen thưởng cơ quan xem xét và làm thủ tục trình các cấp khen thưởng.

## **Điều 9. Quy định chung về xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng**

1. Hằng năm, trước khi xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, Nhà trường tiến hành đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với tập thể, cá nhân theo quy định của Luật cán bộ, công chức; Luật Viên chức; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Quy định số 132-QĐ/TW ngày 08/3/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống Chính trị và Nghị định của Chính phủ quy định về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

Khi xét khen thưởng Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng căn cứ vào tiêu chuẩn của cá nhân và thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo, quản lý.

2. Đối với khen thưởng cấp Nhà nước: Chỉ lấy kết quả khen thưởng theo năm. Kết quả khen thưởng theo đợt (chuyên đề) được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Khi khen thưởng cấp Nhà nước, đối với tập thể có tổ chức Đảng, đoàn thể thì tổ chức Đảng, đoàn thể phải được đánh giá "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ"

3. Không xét xem xét, trình khen thưởng cho những trường hợp sau:



- Không đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định; không đảm bảo đúng tỷ lệ quy định.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng không nộp đúng thời hạn quy định.

- Báo cáo thành tích sơ sài, các đề tài, sáng kiến không đảm bảo chất lượng, không thể hiện các nội dung theo mẫu quy định.

4. Việc khen thưởng: Mỗi cá nhân trong một năm, chỉ được đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen hoặc đề nghị xét công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”.

**5. Kết thúc năm công tác, tổ chức tổng kết, bình xét các danh hiệu thi đua theo quy trình, như sau:**

- Xét, công nhận sáng kiến;

- Đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với tập thể, cá nhân. Trình tự, tiêu chuẩn thực hiện theo quy định hiện hành;

- Xét, công nhận hoặc đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thực hiện theo nguyên tắc: xét danh hiệu thi đua trước, hình thức khen thưởng sau; xét cá nhân trước, tập thể sau; xét tập thể nhỏ trước, cấp cơ sở trước, xét tập thể lớn, đơn vị cấp trên sau

### CHƯƠNG III

#### THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

**Điều 10. Hồ sơ đề nghị khen thưởng:**

1. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”: 03 bộ

- Tờ trình đề nghị của khoa, phòng, trung tâm; Biên bản bình xét của khoa, phòng, trung tâm.

- Báo cáo thành tích của cá nhân đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh” có xác nhận của Ban Giám hiệu.

- 01 bản Quyết định công nhận sáng kiến, giải pháp công tác của Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh (hoặc văn bản nghiệm thu đề tài khoa học cấp tỉnh, Bằng Lao động sáng tạo, Quyết định công nhận đạt giải cuộc thi về chuyên môn hoặc giải thưởng Nhà nước).

- Quyết định tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” tối thiểu 03 năm liên tiếp (tính cả năm đề nghị) của Hiệu trưởng.

- Quyết định công nhận sáng kiến, đề tài khoa học tối thiểu 03 năm liên tiếp (tính cả năm đề nghị) của Hội đồng Sáng kiến, khoa học Nhà trường.

2. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”: 01 bộ

- Tờ trình đề nghị và Biên bản bình xét của khoa, phòng, trung tâm.

- Báo cáo thành tích cá nhân có xác nhận của lãnh đạo khoa, phòng, trung tâm.

- 01 Quyết định công nhận đề tài sáng kiến, giải pháp công tác của Hội đồng Sáng kiến Nhà trường (hoặc văn bản nghiệm thu đề tài khoa học cấp cơ sở, Bằng Lao động sáng tạo, Quyết định công nhận đạt giải cuộc thi).

3. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”: 03 bộ

- Tờ trình đề nghị và Biên bản bình xét của khoa, phòng, trung tâm.
- Báo cáo thành tích của tập thể có xác nhận của Ban Giám hiệu.
- Quyết định Công nhận tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Quyết định công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

4. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: 03 bộ

- Tờ trình đề nghị và Biên bản bình xét của khoa, phòng, trung tâm.
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.
- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng có xác nhận của Ban Giám hiệu.
- Quyết định hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 02 năm liên tiếp (tính cả năm đề nghị) của Ban Giám hiệu.

- Đối với cá nhân: ngoài các văn bản trên, bổ sung Quyết định công nhận sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu 02 năm liên tiếp (tính cả năm đề nghị).

5. Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Lao động tiên tiến”; giấy khen của Hiệu trưởng: Văn bản đề nghị, Biên bản bình xét, báo cáo thành tích của tập thể/cá nhân (01 bộ).

### **Điều 11. Thời gian xét khen thưởng**

Các khoa, phòng, trung tâm hoàn thành bình xét khen thưởng, các danh hiệu thi đua của tập thể, cá nhân đơn vị mình trước ngày **03/12 hàng năm** gửi về Hội đồng thi đua - khen thưởng Nhà trường (qua phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu tổng hợp).

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan họp xét khen thưởng các danh hiệu thi đua **trước ngày 10/12** hằng năm; xét các hình thức khen thưởng đột xuất, chuyên đề... vào kỳ họp quý.

Trong trường hợp đột xuất, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng có thể tiến hành họp bất thường để xem xét khen thưởng.

Hồ sơ đề nghị xét các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng tổng kết năm, khen thưởng thường xuyên hoàn thành trước **20/12 hàng năm**.

Riêng đề tài, sáng kiến, giải pháp công tác của cá nhân xét hàng năm:

+ **Đợt 1: Cá nhân nộp trước ngày 15/9**, Hội đồng Sáng kiến Nhà trường xét, công nhận sáng kiến, giải pháp công tác cấp cơ sở (họp xét trước ngày 25/9

hàng năm. Đề nghị xét Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh công nhận sáng kiến cấp tỉnh (cấp tỉnh họp xét vào 01/10 hàng năm)

+ **Đợt 2: Cá nhân nộp trước ngày 15/11**, Hội đồng Sáng kiến Nhà trường xét, công nhận sáng kiến, giải pháp công tác cấp cơ sở (họp xét trước ngày 25/11 hàng năm).

### **Điều 12. Mức thưởng**

Thực hiện theo Nghị định 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

#### *1.1. Đối với cá nhân*

- Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: do UBND tỉnh thưởng.

- Chiến sĩ thi đua cơ sở được thưởng 1,0 lần mức lương tối thiểu chung.

- Lao động tiên tiến được thưởng 0,3 lần mức lương tối thiểu chung.

#### *1.2. Đối với tập thể*

- Tập thể Lao động xuất sắc, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: do UBND tỉnh thưởng.

- Tập thể Lao động tiên tiến được thưởng 0,8 lần mức lương tối thiểu chung.

#### **\* Lưu ý:**

- Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức thưởng khác nhau thì nhận mức thưởng cao nhất.

- Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được danh hiệu thi đua đó khác nhau thì được nhận thưởng của các danh hiệu thi đua.

- Trong cùng thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua và đạt hình thức khen thưởng thì nhận thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

### **Điều 13. Tổ chức trao thưởng**

Tổ chức công bố và tặng thưởng cho các tập thể và cá nhân vào hội nghị tổng kết cuối năm hoặc hội nghị CBCC, NLĐ hàng năm.

## **CHƯƠNG IV**

### **THẨM QUYỀN, QUY TRÌNH XÉT CÁC DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

**Điều 14. Thẩm quyền quyết định công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng “Bằng khen”, “Cờ thi đua”, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, “Tập thể lao động xuất sắc”.

2. Hiệu trưởng quyết định tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”, “Tập thể lao động tiên tiến”.

**Điều 15. Quy trình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng**

Kết thúc năm công tác, Nhà trường tiến hành tổng kết, bình xét các danh hiệu thi đua, cụ thể:

- a) Xét công nhận sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp công tác.
- b) Đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với tập thể, cá nhân. Trình tự, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.
- c) Xét công nhận hoặc đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo nguyên tắc: Xét danh hiệu thi đua trước, hình thức khen thưởng sau; xét cá nhân trước, tập thể sau; xét tập thể nhỏ cấp cơ sở trước, xét tập thể lớn, đơn vị cấp trên sau.

**Điều 16. Thẩm quyền đề nghị các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng**

1. Các khoa, phòng, trung tâm có trách nhiệm trình Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Nhà trường khen thưởng đối với các cá nhân và tập thể đơn vị mình.
2. Nhà trường có trách nhiệm khen thưởng và trình UBND tỉnh khen thưởng đối với các cá nhân và tập thể có thành tích thuộc Nhà trường quản lý.

**Điều 17. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng**

- 1) Thành phần Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Nhà trường, gồm:
  - Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng.
  - Phó Chủ tịch Hội đồng là đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác thi đua, khen thưởng.
  - Các thành viên của Hội đồng là các đồng chí Đảng ủy viên; Trưởng các khoa, phòng, trung tâm; Chủ tịch Công đoàn; Bí thư chi đoàn thanh niên;
- 2) Hội đồng thi đua khen thưởng có nhiệm vụ và quyền hạn sau:
  - Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn.
  - Tham mưu cho Hiệu trưởng về việc xét tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng theo thẩm quyền và trình cấp trên công nhận các danh hiệu thi đua và thành tích khen thưởng (nếu có).
  - Tham mưu cho Hiệu trưởng kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách về thi đua, khen thưởng.

**Điều 18. Hội đồng sáng kiến**

1. Thành lập Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở để xét duyệt, công nhận sáng kiến, giải pháp công tác cấp cơ sở làm căn cứ giúp cho Hội đồng Hội đồng Thi đua, Khen thưởng và Hiệu trưởng xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở”.

2. Thành phần Hội đồng:

- Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng.  
- Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Hiệu trưởng (phụ trách công tác nghiên cứu khoa học).

- Các thành viên của Hội đồng là các Phó Hiệu trưởng, các đồng chí có trình độ quản lý, kỹ thuật, chuyên môn sâu, có khả năng đánh giá, thẩm định sáng kiến, giải pháp công tác tham gia đánh giá, xét duyệt do Hội đồng mời.

3. Hội đồng sáng kiến của Nhà trường làm việc theo Quy chế hoạt động riêng (do Hiệu trưởng quyết định).

## CHƯƠNG V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 19.** Trưởng các khoa, phòng, trung tâm có trách nhiệm phổ biến Quy định Thi đua, Khen thưởng của Nhà trường đến cán bộ, CCVC và người lao động biết và thi đua phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; lập thành tích xuất sắc trong công tác, học tập; tham gia các phong trào thi đua do Nhà trường và Tỉnh phát động. Hàng năm, khi có thay đổi Nhà trường sẽ có hướng dẫn cụ thể việc đánh giá, bình xét, chấm điểm thi đua.

Các khoa, phòng, trung tâm căn cứ Quy chế Thi đua, Khen thưởng của Nhà trường, cụ thể hóa tổ chức thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các khoa, phòng, trung tâm và cán bộ, CCVC và người lao động Nhà trường phản ánh về Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Nhà trường xem xét điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

### Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu,
- Hội đồng TĐ-KT,
- Các khoa, phòng, trung tâm,
- Công đoàn, Chi đoàn thanh niên,
- Lưu HĐĐ-KT, TCHCTTTL, VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Bùi Thúy Phượng**